

Ngày 20/05/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

FPT: Trả cổ tức 10% bằng tiền mặt và 15% bằng cổ phiếu

FPT - CTCP FPT - Ngày 27/5 là ngày giao dịch không hưởng quyền để nhận cổ tức còn lại năm 2015 và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015. Ngày đăng ký cuối cùng là 30/5. Theo đó, FPT trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ 10/6; và phát hành gần 60 triệu cổ phiếu để trả cổ tức theo tỷ lệ 15%.

SKG: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 40%

SKG - CTCP Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang - Sẽ phát hành 9,79 triệu cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015 cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 40%. Dự kiến, ngày giao dịch không hưởng quyền là ngày 2/6, ngày đăng ký cuối cùng 3/6.

TIX: Trả cổ tức bằng tiền theo tỷ lệ 10%

TIX - CTCP Sản xuất kinh doanh Xuất nhập khẩu Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình - Ngày 3/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1/2016. Ngày đăng ký cuối cùng là ngày 6/6. Cổ tức được trả bằng tiền theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 24/6.

GMD: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%

GMD - CTCP Gamadept - Ngày 27/5 là ngày giao dịch không hưởng quyền để nhận cổ tức còn lại năm 2015 và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, ngày đăng ký cuối cùng là 30/5. Theo đó, GMD trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ 30/6; đồng thời phát hành 59,8 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, với tỷ lệ thực hiện là 50%.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↓ -91.22	17,435.40
	Nasdaq	↓ -26.59	4,712.53
	S&P 500	↓ -7.59	2,040.04
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↓ -112.45	6,053.35
CHÂU ÂU 	DAX	↓ -147.34	9,795.89
	CAC 40	↓ -36.76	4,282.54
CHÂU Á 	Nikkei 225	↓ -4.53	16,642.13
CHÂU Á 	Hang Seng	↓ -132.08	19,694.33
	Shanghai	↓ -0.61	2,806.91

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Lợi nhuận ngân hàng sẽ tăng 15-17% nếu đầu tư vào công nghệ

Các chuyên gia cho rằng hiện tỷ lệ đầu tư cho công nghệ của ngân hàng Việt Nam vẫn ở mức thấp, trong khi đây là xu hướng tất yếu sẽ thay đổi cuộc chơi của lĩnh vực này trong thời gian tới. Nhận định nêu trên được Tiến sĩ Cấn Văn Lực – Cố vấn cấp cao Ngân hàng Đầu tư & Phát triển (BIDV) đưa ra tại Hội thảo Banking Vietnam 2016, diễn ra sáng 19/5 tại Hà Nội.

Xăng tiếp tục tăng giá hơn 240 đồng một lít

Quyết định điều chỉnh được Liên bộ Công Thương - Tài chính công bố chiều nay. Theo đó, giá bán lẻ xăng RON 92 sẽ lên mức tối đa 15.829 đồng một lít từ 15h (trước đó là 15.580 đồng một lít); xăng E5 không cao hơn 15.315 đồng một lít. Tương tự, dầu diesel sẽ không cao hơn 11.300 đồng; dầu hoả 9.647 đồng một lít và dầu madút là 8.150 đồng một kg.

Ngày 20/05: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.918 đồng, tăng 7 đồng so với hôm qua

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng nay (20/5) được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 21.918 đồng, tăng 7 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.576 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.261 VND/USD. Lúc 8 giờ 35 phút, Vietcombank niêm yết giá USD ở mức 22.270 – 22.340 VND/USD (mua vào – bán ra), tăng 5 đồng ở cả chiều mua và bán so với cùng thời điểm sáng qua.

Sáng ngày 20/05: Giá vàng SJC ở mức 33,84 - 33,92 triệu đồng/lượng

Mở cửa lúc 8h15, Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI giao dịch vàng miếng SJC ở 33,84 - 33,92 triệu đồng, tăng 20.000 đồng so với giá đóng cửa cuối ngày hôm qua ở cả chiều mua và bán. Trên thị trường thế giới, giá giảm khoảng 4 USD khi đóng cửa phiên Mỹ tối 19/5. Lúc 9h sáng nay (giờ Hà Nội), mỗi ounce vàng đang giao dịch quanh 1.256 USD, tăng nhẹ tầm 2 USD so với mở cửa. Quy đổi tiền Việt, mỗi lượng vàng quốc tế có giá 33,83 triệu đồng.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 19/05: Chỉ số Dow Jones giảm 0,5%, xuống 17.435,4 điểm

Phiên 19/5, chứng khoán Mỹ mất điểm với S&P xuống thấp nhất 7 tuần lo ngại Fed có thể nâng lãi suất vào tháng 6 tới. Chỉ số Dow Jones giảm 91,22 điểm (-0,5%), xuống 17.435,4 điểm, xóa sạch mức tăng của chỉ số này có được trong năm nay. Đây là phiên giảm thứ 3 liên tiếp của Dow Jones, đợt giảm dài nhất kể từ tháng 2. Chỉ số S&P 500 giảm 7,59 điểm (-0,4%), xuống 2.040,04 điểm và giảm 0,2% kể từ đầu năm đến nay. Chỉ số Nasdaq Composite giảm 26,59 điểm (-0,6%), xuống 4.712,53 điểm.

Ngày 19/05: Dầu thô giảm 0,2% xuống 48,67 USD/thùng

Giá dầu phiên 19/5 tiếp tục đà giảm do USD mạnh lên và lượng dầu lưu kho của Mỹ bất ngờ tăng. Kết thúc phiên giao dịch, vào ngày đáo hạn, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 6/2015 trên sàn New York Mercantile Exchange giảm 3 cent, tương ứng 0,1%, xuống 48,16 USD/thùng. Giá dầu giao tháng 7/2016 giảm 11 cent (-0,2%) xuống 48,67 USD/thùng. Giá dầu Brent giao tháng 7/2016 trên sàn ICE Futures Europe giảm 12 cent, tương đương 0,2%, xuống 48,81 USD/thùng.

Ngày 20/05/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

Thay đổi (điểm) ↓ **-4,39/-0,71%**

Giá trị (điểm) ↓ **614.81**

Khối lượng (cp) **138,837,461**

Giá trị (tỷ đồng) **3,064.16**

Số cp tăng giá ↑ **113**

Số cp giảm giá ↓ **103**

Số cp đứng giá → **90**

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↓ **-0,06/-0,07%**

Giá trị (điểm) ↓ **81.75**

Khối lượng (cp) **36,352,912**

Giá trị (tỷ đồng) **419.30**

Số cp tăng giá ↑ **95**

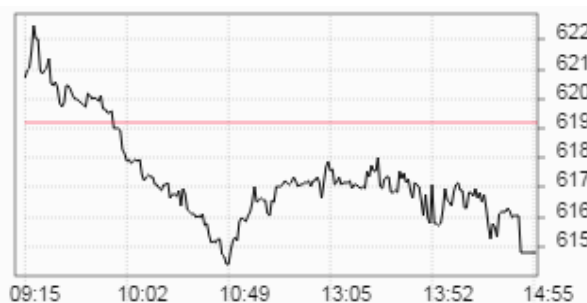
Số cp giảm giá ↓ **85**

Số cp đứng giá → **200**

TỔNG QUAN GD NĐTNN

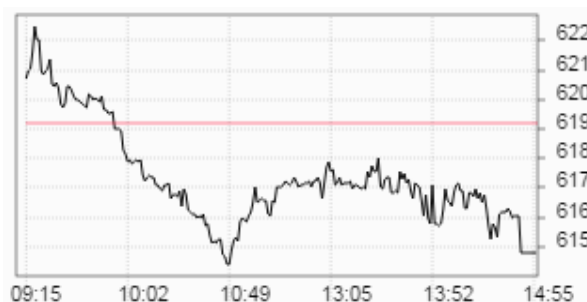
TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	11,913,920	544,400
BÁN	14,762,680	644,500
MUA - BÁN	-2,848,760	-100,100

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
BTT	34.8	39.5	39.5	34.8	20 ↑	6.8%
LGL	7.5	8	8	7.5	71,620 ↑	6.7%
VFG	61.5	65.5	65.5	61	41,300 ↑	6.5%
SVI	39.4	39.4	39.4	39.4	1,330 ↑	6.5%
LSS	12.5	13.2	13.2	12.5	1,520,860 ↑	6.5%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TA9	26.4	27.5	27.5	26.4	36,200 ↑	10.0%
PEN	7.7	7.7	7.7	7.7	100 ↑	10.0%
THT	14	15.4	15.4	14	300 ↑	10.0%
NST	10	11	11	9.8	5,400 ↑	10.0%
TFC	17.3	18.9	18.9	17.3	11,900 ↑	9.9%

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 20/05, khối ngoại bán ròng tổng cộng hơn 102,99 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng gần 100,83 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng gần 2,16 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (150.000 cp), CTS (93.500 cp), VNR (60.000 cp), PVC (50.000 cp), BVS (47.800 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (365.600 cp), NDN (94.600 cp), PGS (42.000 cp), EFI (40.000 cp), ICG (30.000 cp).

Ngày 20/05/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 45.0 - 47.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 48.0 - 50.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất là 48.0 - 50.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 45.0 - 47.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 48.0 - 50.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks (Mức trung bình). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	→	MFI	→
%R	↓	POS	→
Stochastic	↑	ROC	→
CCI	→	ADX	↑
RSI	↑	MACD	↑

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 50.0 - 55.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 60.0 - 65.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất 60.0 - 65.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 50.0 - 55.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 60.0 - 65.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 20%.

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	→	MFI	↑
%R	↑	POS	↑
Stochastic	↑	ROC	↑
CCI	↑	ADX	↑
RSI	↑	MACD	↑

Ngày 20/05/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

BIỂU ĐỒ VN-INDEX



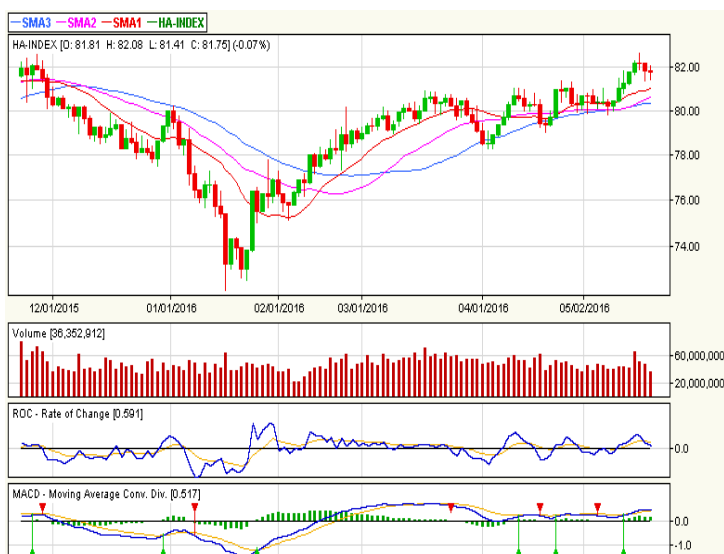
MÓC HỖ TRỢ

Mạnh	600 điểm	Mạnh	640 điểm
Trung bình	610 điểm	Trung bình	630 điểm
Yếu	620 điểm	Yếu	620 điểm

MÓC KHÁNG CỰ

Mạnh	600 điểm	Mạnh	640 điểm
Trung bình	610 điểm	Trung bình	630 điểm
Yếu	620 điểm	Yếu	620 điểm

BIỂU ĐỒ HNX-INDEX



MÓC HỖ TRỢ

Mạnh	80 điểm	Mạnh	84 điểm
Trung bình	81 điểm	Trung bình	83 điểm
Yếu	82 điểm	Yếu	82 điểm

MÓC KHÁNG CỰ

Mạnh	80 điểm	Mạnh	84 điểm
Trung bình	81 điểm	Trung bình	83 điểm
Yếu	82 điểm	Yếu	82 điểm

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ tiếp tục xu hướng tích cực trong ngắn hạn và kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 630 - 640 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 610 - 620 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 630 - 640 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao).

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	→	Trung tính	MFI	↑	Tích cực
%R	→	Trung tính	POS	↑	Tích cực
Stochastic	↑	Tích cực	ROC	→	Trung tính
CCI	↑	Tích cực	ADX	↑	Tích cực
RSI	↑	Tích cực	MACD	↑	Tích cực

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ tiếp tục xu hướng tích cực trong ngắn hạn và kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 83.0 - 84.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 81.0 - 82.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 83.0 - 84.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao).

Chỉ báo kỹ thuật

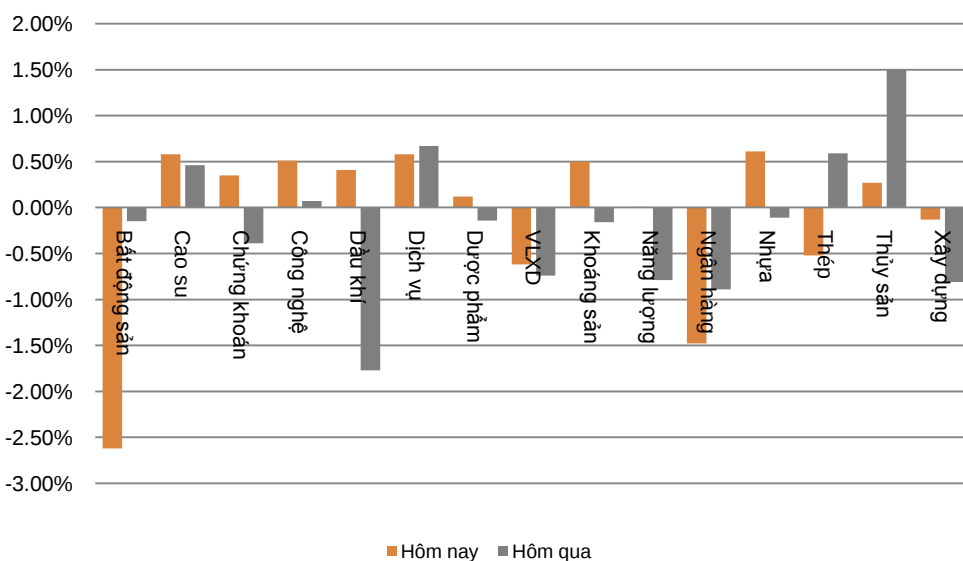
ACC	→	Trung tính	MFI	↑	Tích cực
%R	↑	Tích cực	POS	↑	Tích cực
Stochastic	↑	Tích cực	ROC	↑	Tích cực
CCI	↑	Tích cực	ADX	↑	Tích cực
RSI	↑	Tích cực	MACD	↑	Tích cực

Ngày 20/05/2016

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -2.62%
Cao su	↑ 0.58%
Chứng khoán	↑ 0.35%
Công nghệ	↑ 0.51%
Dầu khí	↑ 0.41%
Dịch vụ	↑ 0.58%
Dược phẩm	↑ 0.12%
Vật liệu xây dựng	↓ -0.62%
Khoáng sản	↑ 0.50%
Năng lượng	↑ 0.01%
Ngân hàng	↓ -1.48%
Nhựa	↑ 0.61%
Thép	↓ -0.52%
Thủy sản	↑ 0.27%
Xây dựng	↓ -0.13%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Cao su	DRC	49.3	49.4	↑ 0.1	0.2%	115,980
	CSM	31	30.8	↓ -0.2	-0.7%	282,590
	DPR	36.6	37.2	↑ 0.6	1.6%	25,460
	PHR	18.5	18.9	↑ 0.4	2.2%	166,060
	HRC	36.7	37	↑ 0.3	0.8%	10
Chứng khoán	SSI	20.6	20.7	↑ 0.1	0.5%	772,070
	HCM	28.9	28.9	→ 0.0	0.0%	237,590
	KLS	10.3	10.4	↑ 0.1	1.0%	290,865
	VND	11.6	11.6	→ 0.0	0.0%	315,700
	BVS	13.2	13.1	↓ -0.1	-0.8%	99,500
Nhựa	BMP	141	140	↓ -1.0	-0.7%	8,910
	NTP	66	68	↑ 2.0	3.0%	45,300
	AAA	22.7	22.5	↓ -0.2	-0.9%	184,850
	TTP	53	53	→ 0.0	0.0%	-
	RDP	29	28.9	↓ -0.1	-0.4%	14,680
	DNP	37.2	37.5	↑ 0.3	0.8%	4,779

Ngày 20/05/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM

CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ghi chú
BPC	Mua	Mở	12.4	14.9	20.0	↑	61.3%	↑	20.2%	20/01/2016	Cổ tức 12%
FPT	Mua	Mở	45.9	47.9	55.2	↑	20.3%	↑	4.4%	27/01/2016	
TCL	Mua	Mở	28.4	27.0	37.7	↑	32.7%	↓	-4.9%	01/02/2016	Cổ tức 15%
HAG	Mua	Mở	7.9	8.0	11.2	↑	41.8%	↑	1.3%	26/04/2016	
FMC	Mua	Mở	20.8	20.1	29.1	↑	39.9%	↓	-3.4%	26/04/2016	
ITA	Mua	Mở	4.7	4.4	6.5	↑	38.3%	↓	-6.4%	26/04/2016	
KBC	Mua	Mở	13.1	13.5	15.5	↑	18.3%	↑	3.1%	26/04/2016	
SPM	Mua	Mở	19.1	19.0	24.7	↑	29.3%	↓	-0.5%	26/04/2016	
PMC	Mua	Mở	49.0	52.0	72.4	↑	47.8%	↑	6.1%	26/04/2016	
BVS	Mua	Mở	13.3	13.1	15.4	↑	15.8%	↓	-1.5%	26/04/2016	
DSN	Mua	Mở	62.5	62.5	75.1	↑	20.2%	→	0.0%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	52.0	66.8	↑	28.5%	→	0.0%	06/05/2016	
Trung bình:						↑	1.5%				

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ngày đóng TT
ST8	Mua	Đóng	14	21	25	↑	78.6%	↑	50.0%	10/02/2015	23/11/2015
DLG	Mua	Đóng	6.6	9	10	↑	51.5%	↑	36.4%	01/10/2015	27/11/2015
VKC	Mua	Đóng	8.4	10.2	11.4	↑	35.7%	↑	21.4%	28/07/2015	27/11/2015
IDI	Mua	Đóng	6.8	7.7	11	↑	61.8%	↑	13.2%	24/07/2015	27/11/2015
VCG	Mua	Đóng	10.9	11.7	13.2	↑	21.1%	↑	7.3%	14/09/2015	27/11/2015
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14	↑	25.0%	↑	27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑	133.3%	↑	40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115	138	140	↑	21.7%	↑	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑	34.2%	↑	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36	49.8	49	↑	36.1%	↑	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
Trung bình:						↑	29.3%				

Ngày 20/05/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VHC	13/04/2016	Nắm giữ [+5%]	30.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PPP	11/04/2016	Bán [-29%]	6.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LDP	11/04/2016	Nắm giữ [+3%]	39.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DBT	07/04/2016	Nắm giữ [+3%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SPM	07/04/2016	Mua [+45%]	24.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PMC	06/04/2016	Mua [+53%]	71.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VMD	05/04/2016	Nắm giữ [+14%]	41.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
OPC	05/04/2016	Nắm giữ [+0%]	35.900 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IMP	05/04/2016	Nắm giữ [+2%]	48.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRA	04/04/2016	Nắm giữ [+5%]	114.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 20/05/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu FIT - CTCP Đầu tư F.I.T (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu DLG - CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VNM - CTCP Sữa Việt Nam (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu GMD - CTCP Gemadept (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu FPT - CTCP FPT (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu SSI - CTCP Chứng khoán Sài Gòn (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 20/05/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 20/05/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
20/05/2016	23/05/2016	n/a	PTC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	7.2	0.4 (5.88%)
20/05/2016	23/05/2016	n/a	PTC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	7.2	0.4 (5.88%)
20/05/2016	23/05/2016	n/a	VFR	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	12.5	-1 (-7.41%)
n/a	n/a	20/05/2016	PTE	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	5.5	0 (0%)
20/05/2016	23/05/2016	23/06/2016	PIC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 700 đồng/CP	11.9	0 (0%)
20/05/2016	23/05/2016	n/a	VKD	UPCoM	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100: 455.555, giá 10,000 đồng/CP	34.6	0 (0%)
20/05/2016	23/05/2016	n/a	SD1	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	3.5	0 (0%)
20/05/2016	23/05/2016	03/06/2016	DAP	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	21.1	0 (0%)
23/05/2016	24/05/2016	07/06/2016	MTC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 100 đồng/CP	9.9	0 (0%)
23/05/2016	24/05/2016	n/a	PRO	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	7	-0.3 (-4.11%)
n/a	n/a	23/05/2016	PXL	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 82,722,212 CP	1.9	0 (0%)
n/a	n/a	23/05/2016	SSN	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 30,000,000 CP	11.3	-0.1 (-0.88%)
23/05/2016	24/05/2016	22/06/2016	CLL	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	25.8	0 (0%)
23/05/2016	24/05/2016	28/06/2016	NTP	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	66	-1 (-1.49%)
23/05/2016	24/05/2016	n/a	NTP	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 20%	66	-1 (-1.49%)
23/05/2016	24/05/2016	n/a	HAI	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	5	0 (0%)
23/05/2016	24/05/2016	25/06/2016	RIC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	8.6	-0.6 (-6.52%)
23/05/2016	24/05/2016	17/06/2016	KDC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	26.7	0.1 (0.38%)
23/05/2016	24/05/2016	10/06/2016	DTT	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 400 đồng/CP	11.4	0.7 (6.54%)
23/05/2016	24/05/2016	24/06/2016	DPM	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	30.1	-0.3 (-0.99%)
23/05/2016	24/05/2016	08/06/2016	VNS	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	26.1	0.1 (0.38%)
23/05/2016	24/05/2016	18/06/2016	SPP	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	10	0.2 (2.04%)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.